

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh**

**CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/06/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/05/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1271/2014/QĐ-UBND ngày 17/6/2014 của UBND tỉnh Quảng Ninh V/v ban hành Quy chế phối hợp công bố, niêm yết công khai TTHC và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 1725/TTr-SYT ngày 21/7/2017;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục và nội dung thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh. (*Có danh mục và nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính kèm theo*).

Ủy ban nhân dân tỉnh giao Giám đốc Sở Y tế căn cứ nội dung công bố TTHC để chỉ đạo xây dựng và phê duyệt trình tự giải quyết TTHC chi tiết đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2008 để tin học hóa việc giải quyết các thủ tục hành chính.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các ông, bà Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Y tế; Giám đốc Trung tâm hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Noi nhận:**

- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy, HĐND Tỉnh;
- CT, các PCT UBND Tỉnh;
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- V0, V3, KSTT1-4;
- Trung tâm thông tin;
- Lưu: VT, KSTT4.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Long**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT  
CỦA SỞ Y TẾ TỈNH QUẢNG NINH**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3126/QĐ-UBND ngày 14/8/2017  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Danh mục TTHC mới ban hành**

STT	Tên thủ tục hành chính	TTHC thực hiện tại Trung tâm hành chính công tỉnh
<b>I. Lĩnh vực Khám chữa bệnh</b>		
1	Thủ tục cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	X
2	Thủ tục công bố đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ thẩm mỹ	X
3	Thủ tục công bố đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ xoa bóp (massage)	X
<b>II. Lĩnh vực Dược - Mỹ phẩm</b>		
1	Thủ tục cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần và tiền chất dùng làm thuốc	X
2	Thủ tục cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược với phạm vi bán lẻ thuốc	X
3	Thủ tục cấp Giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc	X
4	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc	X
5	Thủ tục điều chỉnh nội dung thông tin thuốc đã được cấp Giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc	X
6	Thủ tục Cho phép cá nhân xuất khẩu/nhập khẩu thuốc không vì mục đích thương mại	X
7	Thủ tục đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược bao gồm: Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược trong trường hợp có sự thay đổi về tên cơ sở, địa chỉ kinh doanh, người quản lý chuyên môn, thay đổi phạm vi kinh doanh dược mà không thay đổi điều kiện kinh doanh dược.	X
8	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược (Cơ sở đề nghị cấp lần đầu; Cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược nhưng bị thu hồi theo quy định tại Điều 40 của Luật	X

	Dược 105/2016/QH13.	
9	Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được đổi với trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 36 của Luật dược số 105/2016/QH13 (Cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được nhưng thay đổi loại hình cơ sở kinh doanh được hoặc thay đổi phạm vi kinh doanh được mà làm thay đổi điều kiện kinh doanh; thay đổi địa điểm kinh doanh được)	X
10	Thủ tục đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được bao gồm: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được bị mất, hư hỏng; Thông tin ghi trên Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được	X
11	Thủ tục Cấp chứng chỉ hành nghề được đổi với công dân Việt Nam, người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài theo hình thức xét duyệt hồ sơ.	X
12	Thủ tục Cấp chứng chỉ hành nghề được cho công dân Việt Nam, người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài theo hình thức xét duyệt hồ sơ đổi với trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề được do lỗi của cơ quan cấp Chứng chỉ hành nghề được	X
13	Thủ tục Cấp lại chứng chỉ hành nghề được đổi với trường hợp mất cho công dân Việt Nam, người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài theo hình thức xét duyệt hồ sơ.	X
14	Thủ tục Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề được đổi với công dân Việt Nam, người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài theo hình thức xét duyệt hồ sơ	X
<b>III. Lĩnh vực Y tế dự phòng</b>		
1	Thủ tục công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng.	X
2	Công bố cơ sở y tế đủ điều kiện huấn luyện cấp chứng chỉ chứng nhận về y tế lao động đổi với cơ sở y tế thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	X
3	Công bố đủ điều kiện thực hiện quan trắc môi trường lao động thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	X
<b>IV. Lĩnh vực Trang thiết bị y tế</b>		
1	Thủ tục công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế.	X
2	Thủ tục công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B,C,D	X
3	Thủ tục công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A	X
<b>TỔNG: 23 TTHC</b>		

## 2. Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	TTHC thực hiện tại TTHCC
<b>I. Lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh</b>				
1	T-QNH-287823-TT	Thủ tục Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe (bao gồm cả khám sức khỏe cho người lái xe) thuộc thẩm quyền Sở Y tế		X
2	T-QNH-287828-TT	Thủ tục Bổ sung, điều chỉnh phạm vi hoạt động bác sĩ gia đình đối với Phòng khám đa khoa hoặc bệnh viện đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		X
3	T-QNH-287829-TT	Thủ tục Cấp lại giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sĩ gia đình thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền		X
4	T-QNH-287830-TT	Thủ tục Cấp lại giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sĩ gia đình thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm		X
5	T-QNH-287832-TT	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sĩ gia đình thuộc phòng khám đa khoa tư nhân hoặc khoa khám bệnh của bệnh viện đa khoa	- Nghị định 109/2016/NĐ-CP.	X
6	T-QNH-287833-TT	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sĩ gia đình độc lập thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		X
7	T-QNH-287834-TT	Thủ tục Cấp lại chứng chỉ hành nghề bác sĩ gia đình đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Điều c, d, đ, e và g tại Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế; Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điều c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		X
8	T-QNH-287835-TT	Thủ tục Cấp lại chứng chỉ hành nghề bác sĩ gia đình đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề		X

		theo quy định tại Điểm a, b, Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế; Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		
9	T-QNH-287836-TT	Thủ tục Cấp chứng chỉ hành nghề bác sĩ gia đình thuộc thẩm quyền của Sở Y tế từ ngày 01/01/2016	X	
10	T-QNH-287837-TT	Thủ tục Cấp chứng chỉ hành nghề bác sĩ gia đình thuộc thẩm quyền của Sở Y tế trước ngày 01/01/2016	X	
11	T-QNH-287834-TT	Thủ tục Đăng ký hành nghề đối với trường hợp đã được cấp giấy phép hoạt động khi có thay đổi về nhân sự thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	X	
12	T-QNH-287843-TT	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc; cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khoẻ tại nhà; cơ sở dịch vụ làm răng giả; cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp; cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh.	X	- Nghị định 109/2016/NĐ -CP
13	T-QNH-287845-TT	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng xét nghiệm; Phòng khám chẩn đoán hình ảnh; Phòng chẩn trị y học cổ truyền; Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở y tế; Phê duyệt lần đầu danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở y tế.	X	
14	T-QNH-287846-TT T-QNH-248803-TT T-QNH-205679-TT	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với Nhà Hộ Sinh thuộc thẩm quyền của Sở y tế	X	
15	T-QNH-287847-TT	Thủ tục Điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức, nhân sự hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	X	
16	T-QNH-287848-TT	Thủ tục Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng	X	

		thẩm quyền; Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh		
17	T-QNH-287849-TT	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở y tế.	X	
18	T-QNH-287850-TT T-QNH-248904-TT T-QNH-205920-TT	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm	X	
19	T-QNH-287851-TT T-QNH-248901-TT T-QNH-205920-TT	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với trạm xá, trạm y tế cấp xã	X	
20	T-QNH-287852-TT T-QNH-248768-TT	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (trừ các bệnh viện thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế và Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	X	
21	T-QNH-287853-TT	Thủ tục Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	X	
22	T-QNH-287856-TT	Thủ tục bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	X	
23	T-QNH-287857-TT	Thủ tục thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong Chứng chỉ Hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	X	
24	T-QNH-287858-TT	Thủ tục thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	X	
25	T-QNH-287859-TT	Thủ tục cấp Giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa điều trị dự phòng thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		

## II. Lĩnh vực dược, mỹ phẩm

1	T-QNH-287860-TT T-QNH-205970-TT	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận “Thực hành tốt nhà thuốc” (GPP)	- Luật Dược số 105/2016/QH	X
2	T-QNH-	Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận “Thực hành		X

	287861-TT T-QNH- 249006-TT T-QNH- 205983-TT	tốt nhà thuốc” (GPP)	13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ- CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược	
3	T-QNH- 287862-TT T-QNH- 249009-TT T-QNH- 205993-TT	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận “Thực hành tốt phân phối thuốc” (GDP)	X	
4	T-QNH- 287863-TT T-QNH- 249013-TT T-QNH- 206530-TT	Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận “Thực hành tốt phân phối thuốc” (GDP)	X	
5	T-QNH- 287864-TT T-QNH- 206633-TT T-QNH- 249013-TT	Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận “Thực hành tốt phân phối thuốc” (GDP) đối với trường hợp thay đổi/bổ sung phạm vi kinh doanh, thay đổi địa điểm kinh doanh, kho bảo quản.	X	
6	T-QNH- 287865-TT T-QNH- 206645-TT T-QNH- 249043-TT	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận “Thực hành tốt bảo quản thuốc” (GSP) (trừ cơ sở làm dịch vụ bảo quản thuốc thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế)	X	
7	T-QNH- 287865-TT T-QNH- 206673-TT T-QNH- 249044-TT	Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận “Thực hành tốt bảo quản thuốc” (GSP) (trừ cơ sở làm dịch vụ bảo quản thuốc thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế)	X	
8	T-QNH- 287859-TT	Thủ tục Đăng ký lần đầu, đăng ký lại, đăng ký gia hạn các thuốc dùng ngoài sản xuất trong nước quy định tại Phụ lục V - Thông tư 44/2014/TT-BYT	- Luật Dược số 105/2016/QH 13 ngày 06/4/2016; - Nghị định	X

9	T-QNH-287868-TT	Thủ tục Cấp thẻ cho người giới thiệu thuốc có trình độ chuyên môn đại học	số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm	X
10	T-QNH-287870-TT	Thủ tục Cấp thẻ cho người giới thiệu thuốc có trình độ chuyên môn trung cấp	- Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm	X
11	T-QNH-287871-TT	Thủ tục Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm	- Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm	X
12	T-QNH-287872-TT	Thủ tục Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	- Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm	X
13	T-QNH-287873-TT	Thủ tục Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp hết hiệu lực tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT	- Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm	X
14	T-QNH-287874-TT	Thủ tục Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	- Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm	X
15	T-QNH-287880-TT	Thủ tục Kê khai lại giá thuốc sản xuất tại Việt Nam đối với cơ sở có trụ sở sản xuất thuốc đóng trên địa bàn tỉnh, thành phố	- Luật Dược số 105/2016/QH 13 ngày 06/4/2016;	X
16	T-QNH-287882-TT	Thủ tục Cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm sản xuất trong nước	- Nghị định số 54/2017/NĐ-	X

		CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược	
--	--	---	--

### III. Lĩnh vực Y tế dự phòng

1	T-QNH-287899-TT	Thủ tục Công bố lại đối với cơ sở điều trị sau khi hết thời hạn bị tạm đình chỉ	Quyết định 7678/QĐ-BYT ngày 30/12/2016 về việc công bố TTHC được ban hành kèm theo Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.	X
2	T-QNH-287900-TT	Thủ tục Công bố lại đối với cơ sở công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng phương thức điện tử khi hồ sơ công bố bị hư hỏng hoặc bị mất		X
3	T-QNH-287901-TT	Thủ tục Công bố lại đối với cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện khi có thay đổi về tên, địa chỉ, về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân sự		X
4	T-QNH-287902-TT	Thủ tục Công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện		X

**TỔNG: 45 TTHC**

### 3. Danh mục TTHC bị hủy bỏ, bãi bỏ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ TTHC
<b>I. Lĩnh vực Dược và Mỹ phẩm</b>			
1	T-QNH-287867-TT T-QNH-249013-TT	Thủ tục Tiếp nhận hồ sơ đăng ký hội thảo giới thiệu thuốc	Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ

	T-QNH-206530-TT		
2	T-QNH-287878-TT	Thủ tục Duyệt dự trù thuốc thành phẩm gây nghiện, hướng tâm thần, thuốc thành phẩm tiền chất cho công ty bán buôn, cơ sở bán lẻ thuốc, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong và ngoài ngành (trừ các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng và Bộ Giao thông vận tải), cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo chuyên ngành Y-dược.	
3	T-QNH-287879-TT	Thủ tục Cho phép cá nhân xuất khẩu/nhập khẩu thuốc theo đường phi mậu dịch đối với thuốc thành phẩm không chứa hoạt chất là thuốc gây nghiện	
4	T-QNH-287881-TT	Thủ tục Cấp phép nhập khẩu thuốc viện trợ, viện trợ nhân đạo đối với cơ sở tiếp nhận viện trực thuộc tỉnh và thuốc nhận viện trợ là các thuốc Generic	
5	T-QNH-287883-TT	Thủ tục Bổ sung phạm vi kinh doanh trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc.	
6	T-QNH-287884-TT	Thủ tục Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán buôn, bán lẻ thuốc	
7	T-QNH-287885-TT	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán buôn thuốc	
8	T-QNH-287886-TT	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm: nhà thuốc, quầy thuốc, đại lý bán thuốc của doanh nghiệp, tủ thuốc trạm y tế, cơ sở bán lẻ thuốc trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở bán lẻ thuốc đồng y, thuốc từ dược liệu.	
9	T-QNH-287887-TT	Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc do bị mất, hỏng, rách nát; thay đổi người quản lý chuyên môn về dược; thay đổi tên cơ sở kinh doanh thuốc nhưng không thay đổi địa điểm kinh doanh; thay đổi địa điểm trụ sở đăng ký kinh doanh trong trường hợp trụ sở đăng ký kinh doanh không phải là địa điểm hoạt động kinh doanh đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc	
10	T-QNH-287888-TT	Thủ tục Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược (do bị mất, rách nát, thay đổi thông tin cá nhân, hết hạn hiệu lực) cho cá nhân đăng ký hành nghề dược	
11	T-QNH-	Thủ tục Cấp Chứng chỉ hành nghề dược cho cá	

	287889-TT	nhân người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài đăng ký hành nghề được	
12	T-QNH-287892-TT	Thủ tục Cấp Chứng chỉ hành nghề được cho cá nhân là công dân Việt Nam đăng ký hành nghề được	

## II. Lĩnh vực Y tế dự phòng

1	T-QNH-287904-TT	Thủ tục Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện tiêm chủng theo điểm a hoặc điểm b hoặc điểm c khoản 2, điều 17 Thông tư 12/2014/TT-BYT ngày 20/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn việc quản lý sử dụng vắc xin trong tiêm chủng	Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016
2	T-QNH-287905-TT	Thủ tục cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện tiêm chủng theo điểm b khoản 1 hoặc theo điểm a, c, d khoản 1 điều 17 Thông tư 12/2014/TT-BYT ngày 20/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế Hướng dẫn việc quản lý sử dụng vắc xin trong tiêm chủng.	
3	T-QNH-287906-TT	Thủ tục Công bố phòng xét nghiệm đủ điều kiện thực hiện xét nghiệm sàng lọc HIV thuộc thẩm quyền của Sở Y tế cấp	Quyết định số 6708/QĐ-BYT, ngày 10 tháng 11 năm 2016
<b>TỔNG: 15 TTHC</b>			